

Số: 56/2018/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 30 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 50/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018, giữa người yêu cầu:

- Anh Phạm Đức T, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu dân cư T, phường T, quận H, thành phố H;

- Chị Phạm Thị Ánh T, sinh năm 1988; ĐKKHKT: Khu dân cư T, phường T, quận H, thành phố H; hiện trú tại: Tổ dân phố P, phường Đ, quận H, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Đức T và chị Phạm Thị Ánh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đức T và chị Phạm Thị Ánh T.

- Về nuôi con chung: Giao con chung là Phạm Quỳnh A, sinh ngày 25/7/2009 cho chị Phạm Thị Ánh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi

con chung, anh, chị thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Anh Phạm Đức T và chị Phạm Thị Ánh T thống nhất xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí sơ thẩm: Anh Phạm Đức T và chị Phạm Thị Ánh T mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Anh, chị đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai thu số 0016151 và 0016152 ngày 09/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- UBND phường Tràng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng